

9. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú: Không dùng cho phụ nữ có thai.

10. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc: Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

11. Tương tác, tương kỵ của thuốc: Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác. Nếu có sử dụng thuốc khác, nên dùng cách nhau ít nhất 2 giờ.

12. Tác dụng không mong muốn của thuốc: Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc. Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

13. Quá liều và cách xử trí: Chưa có báo cáo liên quan đến quá liều của thuốc. Tuy nhiên cần phải sử dụng đúng liều chỉ định.

14. Quy cách đóng gói: Hộp 10 gói x 4g, kèm tờ hướng dẫn sử dụng.

15. Bảo quản: Nơi thoáng mát, khô ráo, tránh ánh nắng, nhiệt độ < 30°C.

16. Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

17. Tiêu chuẩn chất lượng của thuốc: Theo Tiêu chuẩn cơ sở.

18. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất thuốc:

CÔNG TY TNHH ĐÔNG NAM DƯỢC BẢO LONG

Số 02, Đường 430, Ấp 1, Xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 37 922 993 - 37 922 994 Fax: (028) 37 922 991

Website: duocbaolong.com.vn Email: baolongdongduoc@gmail.com

Các đại lý tại Tp. Hồ Chí Minh

- 79A, Phan Văn Hớn, Xuân Thới Thượng, Hóc Môn - ĐT: 028.62541763

- 117, Hải Thượng Lãn Ông, P10, Q.5, TP.HCM - ĐT: 028.38554413

- 56B, Hương lộ 2, Tân Phú Trung, Củ Chi, TP.HCM - ĐT: 028.66754516

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Rx Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc.

1. Tên thuốc:

BẠCH LONG

2. Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc:

“ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG”

3. Thành phần công thức thuốc: Cho 1 gói hoàn cứng 4g

Thành phần được chất:

Trần bì	<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>	0,40g
Bạch chỉ	<i>Radix Angelicae dahuricae</i>	0,40g
Cam thảo	<i>Radix Glycyrrhizae</i>	0,32g
Tang bạch bì	<i>Cortex Mori albae radiceis</i>	0,32g
Tắc kè	<i>Gekko</i>	0,32g
Kinh giới	<i>Herba Elsholtziae ciliatae</i>	0,30g
Cát cánh	<i>Radix Platycodi grandiflori</i>	0,30g
Liên tu	<i>Stamen Nelumbinis</i>	0,30g
Xuyên bối mẫu	<i>Bulbus Fritillariae</i>	0,28g

Thành phần tá dược: Bột talc (*Talcum*), Tinh bột (*Amylum*) Vừa đủ 4,00g

4. Dạng bào chế: Viên hoàn cứng.

5. Chỉ định : Tiêu đờm, trị các chứng ho, viêm họng hạt, viêm phế quản.

6. Cách dùng, liều dùng: Ngày uống 3 lần, trước hoặc sau bữa ăn 1-2 giờ.
Người lớn mỗi lần 1 gói 4g. Trẻ em mỗi lần ½ gói 4g.

7. Chống chỉ định: Không dùng cho phụ nữ có thai, trẻ em dưới 30 tháng tuổi, người có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

8. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc: Không dùng thuốc quá liều quy định, hoặc sử dụng cùng lúc với thuốc khác.